

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã Tam Đa  
quý II năm 2023**

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TAM ĐA**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT – BTC ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT – BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;*

*Căn cứ Quyết định số 4266/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND huyện Phù Cừ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2023;*

*Căn cứ Nghị quyết số: 34/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 của HĐND xã Tam Đa khoá XXV – Kỳ họp thứ Tư, về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu - chi ngân sách địa phương năm 2023;*

*Căn cứ Quyết định số: 286/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của Ủy ban nhân dân xã Tam Đa về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu - chi ngân sách địa phương năm 2023;*

*Xét đề nghị của cán Cán bộ Tài chính - Kế toán xã;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã Tam Đa quý II năm 2023.

*(Chi tiết theo các phụ biểu đính kèm)*

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký;

**Điều 3.** Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Công chức Tài chính - Kế toán, các đầu mối thu, chi ngân sách xã Tam Đa căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- UBND huyện;
- Phòng TC-KH huyện; } (Để báo cáo)
- Đảng Ủy xã;
- Các cơ quan, đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Như điều 3;
- Đài Truyền thanh xã;
- Lưu VPUBND, Ban Tài chính;

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN**

**CHỦ TỊCH**



**Đoàn Thành Luận**





Biểu số 115/CK TC-NSNN (Ban hành theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính)

**ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số: 83 /QĐ-UBND ngày 10/07/2023 của UBND xã Tam Đa)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ II		SO SÁNH (%)				
		TỔNG SỐ	XDCB	TX	TỔNG SỐ	XDCB	TX			
A	B	1	2	3	4	5	6	7=4/1	8=5/2	10=6/3
	<b>TỔNG CHI</b>	<b>20.522.000.000</b>	<b>15.000.000.000</b>	<b>5.522.000.000</b>	<b>4.879.278.891</b>	<b>3.680.222.391</b>	<b>1.199.056.500</b>	<b>23,78%</b>	<b>24,53%</b>	<b>21,71%</b>
1	Chi công tác dân quân tự vệ	138.000.000		138.000.000	29.566.146		29.566.146	21,42%		21,42%
2	Chi trật tự ATXH	1.170.000.000	1.000.000.000	170.000.000	25.124.400		25.124.400	2,15%		14,78%
3	Chi giáo dục	1.000.000.000	1.000.000.000							
4	Chi y tế+dân số	17.500.000		17.500.000	4.380.600		4.380.600	25,03%		25,03%
5	Chi hoạt động Văn hóa, Thông tin	2.010.000.000	2.000.000.000	10.000.000						
6	Chi phát thanh, truyền thanh	39.000.000		39.000.000	18.811.500		18.811.500	48,23%		48,23%
7	Chi hoạt động Thể dục thể thao	10.000.000		10.000.000	0					
8	Chi bảo vệ môi trường	1.100.000.000	1.000.000.000	100.000.000	65.150.000		65.150.000	5,92%		65,15%
9	Chi các hoạt động kinh tế	10.112.000.000	10.000.000.000	112.000.000	3.692.737.391	3.680.222.391	12.515.000	36,52%	36,80%	11,17%
10	Chi quản lý NN, Đảng, đoàn thể	4.246.500.000		4.246.500.000	969.425.654		969.425.654	22,83%		22,83%
11	Chi tổ chức xã hội	96.000.000		96.000.000	25.607.200		25.607.200	26,67%		26,67%
12	Công tác xã hội	123.000.000		123.000.000	26.581.000		26.581.000	21,61%		21,61%
13	Chi khác	35.000.000		35.000.000	21.895.000		21.895.000	62,56%		62,56%
14	Chi khen thưởng	20.000.000		20.000.000						
15	Chi Dự phòng tăng lương TX	70.000.000		70.000.000						
16	Tiết kiệm chi thực hiện CCTL	145.000.000		145.000.000						
17	Dự phòng ngân sách	190.000.000		190.000.000						





**ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số: 83 /QĐ-UBND ngày 10/07/2023 của UBND xã Tam Đa)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ I		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	<b>TỔNG THU</b>	<b>20.796.000.000</b>	<b>20.522.000.000</b>	<b>2.351.504.245</b>	<b>2.134.868.894</b>	<b>11,31%</b>	<b>10,40%</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản thu 100%</b>	<b>225.000.000</b>	<b>225.000.000</b>	<b>604.485.144</b>	<b>604.083.328</b>	<b>268,66%</b>	<b>268,48%</b>
1	Phí, lệ phí	15.000.000	15.000.000	5.861.101	5.861.101	39,07%	39,07%
2	Thuế SD đất PNN	50.000.000	50.000.000	104.372.766	104.372.766	208,75%	208,75%
3	Thu từ quỹ đất công ích và đất công	145.000.000	145.000.000				
4	Thu tiền đền bù khi nhà nước thu hồi đất			481.260.000	481.260.000		
5	Thu khác	15.000.000	15.000.000	12.991.277	12.589.461	86,61%	83,93%
<b>II</b>	<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)</b>	<b>15.470.000.000</b>	<b>15.196.000.000</b>	<b>300.019.101</b>	<b>83.785.566</b>	<b>1,94%</b>	<b>0,55%</b>
	<i>Các khoản thu phân chia</i>	<i>15.470.000.000</i>	<i>15.196.000.000</i>	<i>300.019.101</i>	<i>83.785.566</i>	<i>1,94%</i>	<i>0,55%</i>
1	Thuế thu nhập cá nhân	160.000.000	67.000.000	41.210.522	16.945.067	25,76%	25,29%
2	Lệ phí trước bạ nhà đất	190.000.000	95.000.000	29.822.641	14.911.324	15,70%	15,70%
3	Thu cấp quyền sử dụng đất	15.000.000.000	15.000.000.000				
4	Tiền thuê đất	70.000.000	14.000.000	166.328.400	33265680	237,61%	237,61%
5	Thuế GTGT, thu nhập doanh nghiệp	50.000.000	20.000.000	62.657.538	18.663.495	125,32%	93,32%
	<i>Các khoản thu phân chia khác do tỉnh quy định</i>						
<b>III</b>	<b>Thu chuyển nguồn</b>						
<b>IV</b>	<b>Thu kết dư ngân sách năm trước</b>						
<b>V</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>5.101.000.000</b>	<b>5.101.000.000</b>	<b>1.447.000.000</b>	<b>1.447.000.000</b>	<b>28,37%</b>	<b>28,37%</b>
	- Thu bổ sung cân đối	5.101.000.000	5.101.000.000	1.397.000.000	1.397.000.000	27,39%	27,39%
	- Thu BS có mục tiêu			50.000.000	50.000.000		
<b>VI</b>	<b>Thu viện trợ không hoàn lại (nếu có)</b>						





**UBND XÃ TAM ĐA**

Biểu số 113/CK TC-NSNN (Ban hành theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính)

### **CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ II NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số: 83 /QĐ-UBND ngày 10/07/2023 của UBND xã Tam Đa)

Đơn vị: đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	THỰC HIỆN QUÝ I	SO SÁNH
A	B	1	2	3=2/1
<b>I</b>	<b>TỔNG SỐ THU</b>	<b>20.522.000.000</b>	<b>2.134.868.894</b>	<b>10,40%</b>
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	225.000.000	604.083.328	268,48%
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	15.196.000.000	83.785.566	0,55%
3	Thu bổ sung	5.101.000.000	1.447.000.000	28,37%
	- Thu bổ sung cân đối	5.101.000.000	1.397.000.000	27,39%
	- Thu bổ sung có mục tiêu		50.000.000	
4	Thu chuyển nguồn			
<b>II</b>	<b>TỔNG SỐ CHI</b>	<b>20.522.000.000</b>	<b>4.879.278.891</b>	<b>23,78%</b>
1	Chi đầu tư phát triển	15.000.000.000	3.680.222.391	24,53%
2	Chi thường xuyên	5.332.000.000	1.199.056.500	22,49%
3	Dự phòng	190.000.000		0,00%





ỦY BAN NHÂN DÂN

XÃ TAM ĐA

**THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN NGÂN SÁCH  
XÃ TAM ĐA QUÝ II NĂM 2023**

Căn cứ Quyết định số 4266/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 của UBND huyện Phù Cừ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 2023;

Căn cứ Nghị quyết số: 34/NQ-HĐND ngày 28/12/2022 của HĐND xã Tam Đa khoá XXV – Kỳ họp thứ Tư, về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu - chi ngân sách địa phương năm 2023;

Căn cứ Quyết định số:286/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của Ủy ban nhân dân xã Tam Đa về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu - chi ngân sách địa phương năm 2023;

UBND xã công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã Tam Đa quý II năm 2023, cụ thể như sau:

Thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu – chi ngân sách địa phương năm 2023; quý II năm 2023 được sự quan tâm, đôn đốc của Đảng uỷ và Hội đồng nhân dân, UBND xã, các ban ngành, đoàn thể, các thôn đã nỗ lực phấn đấu, thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, điều hành thu, chi ngân sách xã quý II năm 2023 đạt được một số kết quả như sau:

**1. Tình hình thực hiện thu ngân sách xã quý II năm 2023**

- Dự toán giao đầu năm: **20.522.000.000 đồng**
- Thực hiện quý II năm 2023: **2.134.868.894 đồng**, đạt 10,40%

Trong đó:

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Dự toán HĐND xã giao (đồng)</b>	<b>Thực hiện Quý I/2023 (đồng)</b>	<b>Đạt tỷ lệ (%)</b>
<b>Các khoản thu hưởng 100%</b>	<b>225.000.000</b>	<b>604.083.328</b>	<b>268,48</b>
- Thu Phí, lệ phí	15.000.000	5.861.101	39,07
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	50.000.000	104.372.766	208,75
- Thu tiền đền bù khi nhà nước thu hồi đất		481.260.000	
- Thu quỹ đất công ích và đất công	145.000.000		

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Dự toán HĐND xã giao (đồng)</b>	<b>Thực hiện Quý I/2023 (đồng)</b>	<b>Đạt tỷ lệ (%)</b>
- Thu khác	15.000.000	12.589.461	83,93
<b>Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ %</b>	<b>15.196.000.000</b>	<b>83.785.566</b>	<b>0,55</b>
- Thuế thu nhập cá nhân	67.000.000	16.945.067	25,29
- Lệ phí trước bạ nhà đất	95.000.000	14.911.324	15,70
- Thu tiền sử dụng đất	15.000.000.000		
- Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước	14.000.000	33.265.680	237,61
- Thuế giá trị gia tăng	20.000.000	18.663.495	125,32
<b>Thu chuyên nguồn</b>			
<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>5.101.000.000</b>	<b>818.500.000</b>	<b>16,05</b>
- Thu bổ sung cân đối	5.101.000.000	1.397.000.000	27,39
- Thu bổ sung có mục tiêu		50.000.000	

**2/ Chi ngân sách xã:**

- Dự toán giao đầu năm: **20.522.000.000 đồng**
- Thực hiện quý II năm 2023: **4.879.278.891 đồng**, đạt 23,78%

Trong đó:

- *Chi XD CB: 3.680.222.391 đồng đạt 0%*

Trong đó:

Chi trả công trình Đường GTNT xã Tam Đa đoạn từ cầu Đạu đi khu chuyển đổi: 206.367.760 đồng.

Chi trả công trình Cải tạo, nâng cấp đường GTNT xã Tam Đa (Tuyến 1: từ nhà ông Dự đến bờ sông Huyền và từ ĐH.64 đến công xifong thôn Ngũ Phúc; Tuyến 2: từ nhà bà Vải đến nhà ông Khoan và từ nhà ông Luyện đến nhà bà Phần thôn Cự Phú): 3.473.854.631 đồng

- *Chi thường xuyên: 1.199.056.500 đồng đạt 15,75%*

Trong đó:

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Dự toán HĐND xã giao (đồng)</b>	<b>Thực hiện Quý II/2022 (đồng)</b>	<b>Đạt tỷ lệ (%)</b>
Chi Dân quân tự vệ	138.000.000	29.566.146	21,42

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Dự toán HĐND xã giao (đồng)</b>	<b>Thực hiện Quý II/2022 (đồng)</b>	<b>Đạt tỷ lệ (%)</b>
Chi An ninh – ATXH	1.170.000.000	25.124.400	14,78
Chi Sự nghiệp Giáo dục	1.000.000.000		
Chi Sự nghiệp Y tế	17.500.000	4.380.600	25,03
Chi SN Văn hoá, thông tin	2.010.000.000		
Chi SN Thể dục, thể thao	10.000.000		
Chi Đài truyền thanh	39.000.000	18.811.500	188,12
Chi SN Giao thông	9.070.000.000		
Chi SN NN – Thú y	42.000.000	12.515.000	29,80
Chi SN Môi trường	1.100.000.000	65.150.000	65,15
Chi các HĐ kinh tế khác	1.000.000.000		
Chi Huru xã và trợ cấp khác	123.000.000	26.581.000	21,61
Chi Quản lý nhà nước	2.864.900.000	605.239.044	21,13
Chi Công tác Đảng	618.600.000	161.658.533	26,13
Chi Ủy ban MTTQ xã	208.000.000	48.996.132	23,56
Chi Đoàn thanh niên xã	165.000.000	20.945.414	12,69
Chi Hội LH Phụ nữ xã	122.000.000	32.547.237	26,68
Chi Hội Cựu chiến binh xã	115.000.000	31.990.097	27,82
Chi Hội Nông dân xã	153.000.000	68.049.197	44,48
Chi hội Chũ thập đở xã	29.000.000	5.185.200	17,88
Chi hội Người cao tuổi xã	52.000.000	10.422.000	20,04
Chi hội Khuyến học	15.000.000	10.000.000	66,67
Chi các nhiệm vụ chi khác	55.000.000	21.895.000	39,81
Chi Dự phòng tăng lương TX	70.000.000		

<b>NỘI DUNG</b>	<b>Dự toán HĐND xã giao (đồng)</b>	<b>Thực hiện Quý II/2022 (đồng)</b>	<b>Đạt tỷ lệ (%)</b>
Tiết kiệm chi thực hiện CCTL	145.000.000		
Dự phòng	190.000.000		

## **II/ Đánh giá tình hình thực hiện thu, chi ngân sách:**

Xác định thu ngân sách là một trong những nhiệm vụ trọng tâm. UBND xã đã triển khai lập kế hoạch thực hiện thu ngân sách ngay từ đầu năm cho từng ban ngành, đoàn thể, quý II năm 2023 thực hiện thu ngân sách nhà nước có những chỉ tiêu thu đạt trên cao như thu Phí, lệ phí; thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp; thu khác; thu tiền thuê mặt đất, mặt nước; thuế GTGT - TNDN;.... Bên cạnh đó có những khoản thu còn thấp hoặc chưa thu được như thu lệ phí trước bạ nhà đất, thu từ quỹ đất công ích,...

Về chi thường xuyên, UBND xã giải quyết kịp thời các khoản chi chế độ tiền lương, các khoản phụ cấp, các khoản đóng góp của các bộ công chức, cán bộ không chuyên trách, chi trả lao động theo hợp đồng hàng năm, chi hoạt động của các ban, ngành, đoàn thể,... theo cân đối tiến độ thu ngân sách và dự toán quý II năm 2023. Thực hiện chi trả các nhiệm vụ quan trọng của xã trong năm như: Tổ chức Lễ đón Bằng công nhận xã Tam Đa đạt chuẩn Nông thôn mới kiểu mẫu; tổ chức Đại hội đại biểu hội Nông dân xã Tam Đa khoá XII, Nhiệm kỳ 2023-2028; Đại hội hội Khuyến học xã Tam Đa khoá III, nhiệm kỳ 2023-2028. Thực hiện chi ngân sách đảm bảo chấp hành nghiêm, đúng Luật ngân sách và dự toán đã được HĐND xã giao trên tinh thần thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, hiệu quả ngay từ những ngày đầu năm nhằm nâng cao năng suất lao động, hiệu quả sử dụng kinh phí hành chính của đơn vị, chủ động thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội của xã.

Trên đây là thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã Tam Đa quý II năm 2023, UBND xã báo cáo công khai./.